

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VĨ ĐẠI CỦA DÂN TỘC

PGS, TS NGUYỄN DANH TIÊN

TS ĐẶNG KIM OANH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là “một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam; chứng tỏ rằng giai cấp vô sản đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng”. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, luôn giữ vững vai trò tổ chức và lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng. Trong suốt chặng đường gần 90 năm cho thấy: Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Gần 90 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng xây dựng, phát triển và trưởng thành, đảm trách sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cách mạng, xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam; cách mạng Việt Nam

1. Những dấu mốc lịch sử

Mùa Xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Ngay khi mới ra đời, Đảng đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn cho dân tộc Việt Nam và không ngừng bổ sung, điều chỉnh đường lối cách mạng, đổi mới để phát triển, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mỗi thời kỳ lịch sử.

Trong dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết: “Thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, Đảng đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn. Trong bản Cương lĩnh tư sản dân quyền năm 1930, Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ chống đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng. Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân... Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta... không ngừng được củng cố và tăng cường”¹². Trên cơ sở đường lối từ *Chương trình vắn tắt của Đảng*,

Sách lược vắn tắt của Đảng và được bổ sung tại *Luận cương Chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương* (tháng 10-1930), trong quá trình vận động Cách mạng Tháng Tám, nhận thấy yêu cầu giải phóng dân tộc trở thành đòi hỏi bức thiết của toàn thể dân tộc và khi thời cơ “ngàn năm có một” đã đến, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định “thay đổi chiến lược”, tạm gác khẩu hiệu ruộng đất, tập trung giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, đã tập hợp tối đa lực lượng dân tộc vào hàng ngũ đấu tranh, lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 thành công, dẫn tới sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, vào ngày 2-9-1945.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 mở ra bước ngoặt quan trọng trong lịch sử dân tộc. Với việc giành được chính quyền, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời-Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á và là nhà



Hà Nội, thành phố vì hòa bình, hội nhập và phát triển

nước của toàn thể dân tộc Việt Nam; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến, kết thúc hơn 80 năm đô hộ của thực dân, phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ đã “rũ bùn đứng dậy sáng lòa”, trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới-kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản, gắn độc lập dân tộc với CNXH, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác-Lênin tại một

nước thuộc địa ở châu Á. Đó là tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và CNXH.

Thành quả vĩ đại, những bài học lịch sử vô giá của Cách mạng Tháng Tám và việc thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã trở thành động lực và sức mạnh to lớn để nhân dân Việt Nam bước vào cuộc trường chinh 30 năm chống các thế lực ngoại xâm hung bạo, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, với tinh thần *thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ*, toàn thể dân tộc Việt Nam một lần nữa bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ. Trên cơ sở đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, tự lực

cánh sinh, với phương châm: *vừa kháng chiến, vừa kiến quốc*; vừa chiến đấu, vừa xây dựng lực lượng; vừa kháng chiến, vừa củng cố hậu phương và với phương thức tác chiến thích hợp, toàn Đảng, toàn quân và dân tộc Việt Nam đã lần lượt làm phá sản các chiến lược quân sự của kẻ thù. Sau chín năm trường kỳ kháng chiến, trải qua hơn 3.000 ngày đêm chiến đấu đầy hy sinh, gian khổ, nhưng vô cùng anh dũng và tự hào, nhân dân Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đã làm nên một Điện Biên Phủ “chấn động địa cầu”. Với thắng lợi này, “lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi về vang của nhân dân Việt Nam, đồng thời cũng là một thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới”³.

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, hòa bình được lập lại ở miền Bắc, nhưng tại miền Nam, cuộc cách mạng giải phóng vẫn chưa hoàn thành, nhân dân miền Nam “đi trước về sau”, vẫn tiếp tục cuộc kháng chiến trường kỳ chống xâm lược Mỹ. Trước tình hình đó, nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc Việt Nam là giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân cả nước tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng: xây dựng CNXH ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam; nhân dân miền Nam anh hùng trực tiếp bước vào cuộc kháng chiến đầy khó khăn, gian khổ với tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Cả dân tộc Việt Nam với niềm tin sắt đá “... dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa song nhất định thắng lợi hoàn toàn”⁴, dân tộc Việt Nam một lần nữa đứng lên đánh đuổi đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Trải qua 21 năm chiến đấu anh dũng, với đường lối chính trị, đường lối quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn và sáng tạo của Đảng Cộng sản; sự giúp

đỡ của các nước XHCN và nhân loại tiến bộ trên thế giới..., quân dân Việt Nam đã đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn, giành thắng lợi vang dội trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30-4-1975), giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thành quả vĩ đại nhất của sự nghiệp giải phóng dân tộc; kết thúc cuộc chiến đấu 30 năm giải phóng, giành độc lập hoàn toàn cho Tổ quốc, chấm dứt ách thống trị kéo dài hơn một thế kỷ của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ trên đất nước ta; mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam-kỷ nguyên độc lập, tự do và CNXH. Thắng lợi đó “mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX”⁵.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhân dân Việt Nam ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới, thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trong những năm 1975-1986, Việt Nam một mặt, phải giải quyết hậu quả 30 năm chiến tranh; mặt khác, phải tiến hành các cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; lại bị bao vây, cấm vận. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cả dân tộc đồng lòng, vượt qua khó khăn, nhanh chóng khôi phục sản xuất, củng cố chính quyền trên phạm vi cả nước, xây dựng và thực hiện Hiến pháp mới của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Tuy nhiên, việc duy trì quá lâu cơ chế tập trung, bao cấp không còn phù hợp và đã bộc lộ những hạn chế. Trong hoạch định và thực hiện đường lối cách mạng XHCN, có lúc, có nơi đã mắc sai lầm, khuyết điểm chủ quan, duy ý chí. Đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng kinh tế-xã hội trong những năm đầu

cả nước đi lên CNXH. Đây cũng là thời kỳ tư duy mới được hình thành từng bước bắt nguồn từ thực tiễn sinh động của cuộc sống. Những thành tựu và cả khuyết điểm trong mười năm đó đã để lại những bài học quý giá cho sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam trong những năm tiếp theo.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước, giữ vững định hướng XHCN. Đại hội VI (12-1986) của Đảng đã đề ra đường lối đổi mới, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Tiếp đó, từ Đại hội VII (1991) đến Đại hội XII (2016), Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp, giữ vững định hướng XHCN; khẳng định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Bên cạnh đó, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng phát triển tư duy lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH, từng bước củng cố, hoàn thiện đường lối đổi mới toàn diện, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ban hành *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Cương lĩnh năm 1991 và Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011), lãnh đạo nhân dân Việt Nam vững vàng vượt qua nhiều sóng gió, nhiều thử thách hiểm nghèo, giành thắng lợi trong công cuộc đổi mới, CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, từng bước quá độ lên CNXH với những

nhận thức và tư duy mới đúng đắn, phù hợp thực tiễn Việt Nam và xu hướng phát triển của thế giới. Cùng với những thành tựu về mặt lý luận, thực tiễn công cuộc đổi mới của đất nước đã “đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”⁶.

Sau hơn 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới, trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, kiên định mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, tập trung tháo gỡ khó

khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, Việt Nam đã giành được những thành tựu quan trọng: tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt từ 6,5 đến 7%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp-dịch vụ, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Tính đến tháng 10-2019, tỷ trọng lao động khu vực nông nghiệp chỉ còn 35,2%, vượt mục tiêu kế hoạch 5 năm đề ra (dưới 40%)⁷. Năm 2018, thu nhập bình quân trên đầu người đạt 2.587 USD, vốn đầu tư

trực tiếp nước ngoài đạt gần 350 tỷ USD, xuất khẩu hàng hóa đạt gần 245 tỷ USD. Tháng 7-2019, quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng cả năm Việt Nam đạt ở mức 3,2%. Tháng 6-2019, Ngân hàng phát triển Châu Á ADP đánh giá tăng trưởng kinh tế của Việt Nam năm 2019 đạt 6,8%; Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam tăng 6,9% năm 2019 và duy trì đến năm 2021. Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2019 ước đạt 552 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm 2018⁸. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam được tôi luyện, thử thách và ngày càng trưởng thành, dày dặn kinh nghiệm, ngày càng xứng đáng với vai trò và sứ mệnh lãnh đạo cách mạng, xứng đáng với sự tin cậy, niềm tin yêu của nhân dân. Trong gần 90 năm qua, Đảng đã trưởng thành về mọi mặt, qua đó khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

được củng cố và tăng cường. Chính trị, xã hội ổn định, an ninh-quốc phòng được giữ vững. Vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng nâng cao, Việt Nam được xếp thứ 8 trong số các nền kinh tế tốt nhất thế giới để đầu tư năm 2019, tăng 15 bậc so với năm 2018⁹. Đặc biệt, Việt Nam đã chủ động, linh hoạt thực hiện thành công việc ký kết và thực thi có hiệu quả 12 FTA với các đối tác thương mại quan trọng (cũng là đối tác chiến lược) của Việt Nam, như: Hàn Quốc, Liên minh Kinh tế Á-Âu, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA).

Cùng với những thành tựu nổi bật về chính trị, kinh tế, ngoại giao và quốc phòng-an ninh, văn hóa-xã hội có sự chuyển biến tích cực, với những thành tựu quan trọng, đặc biệt là chỉ số phát triển con người (HDI). Năm 2018, tỷ lệ người lớn biết chữ đạt 94,9%, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cấp tiểu học đạt 99%. Năm 2019, lần đầu tiên Việt Nam có 4 trường đại học có tên trong bảng xếp hạng Đại học của The World University Rankings 2020, gồm: Đại học Bách khoa Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Tôn Đức Thắng¹⁰. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên một bước, không khí dân chủ trong xã hội từng bước được phát huy. Bản sắc văn hóa dân tộc được bảo tồn và phát huy gắn với việc không ngừng tiếp biến tinh hoa văn hóa toàn nhân loại.

2. Một số kinh nghiệm

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam gần 90 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng đã chứng minh rằng, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định. Từ thực tiễn sinh động trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng đã đúc kết được những bài học kinh nghiệm quý báu. *Một là*, kiên định mục tiêu độc lập dân

tộc và CNXH trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; *Hai là*, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh giành độc lập, xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc. Thành công nổi bật của Đảng Cộng sản Việt Nam là đề ra Cương lĩnh, đường lối chính trị đúng đắn vì lợi ích của đất nước và dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng vững chắc là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức đồng thời đoàn kết rộng rãi các giai cấp, tầng lớp khác, đoàn kết 54 dân tộc trên đất nước Việt Nam, đoàn kết các tôn giáo, đoàn kết với cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Đại đoàn kết dân tộc là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng và dân tộc Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh; *Ba là*, Đảng Cộng sản Việt Nam coi trọng sự nghiệp đấu tranh giành và giữ chính quyền, lãnh đạo xây dựng và tăng cường vai trò, sức mạnh của Nhà nước của dân, do dân và vì dân; *Bốn là*, kết hợp nội lực với ngoại lực, sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại. Nội lực và sức mạnh dân tộc bao giờ cũng có ý nghĩa quyết định, song sức mạnh đó được tăng cường khi có sự kết hợp đúng đắn với ngoại lực và sức mạnh của thời đại; *Năm là*, không ngừng nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam gắn liền với sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng. Tuy nhiên, Đảng cũng đang đứng trước nguy cơ tiềm tàng của một Đảng cầm quyền và đe dọa sự sống còn của chế độ XHCN ở Việt Nam. Đó là điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”¹¹.

Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể dân tộc Việt Nam đang ra sức phấn đấu

xây dựng, phát triển đất nước theo *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*, *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sửa đổi năm 2013)*, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phấn đấu thực hiện các mục tiêu: Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, phát huy có hiệu quả mọi nguồn lực, động lực để phát triển đất nước nhanh, bền vững; không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân; rút ngắn khoảng cách phát triển với các nước tiên tiến trong khu vực, nâng cao vị thế đất nước trên trường quốc tế; phấn đấu sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, tiếp tục tạo nền tảng vững chắc để đến giữa thế kỷ XXI, trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng XHCN.

Đại hội XII (2016) của Đảng khẳng định: Trong những năm qua chúng ta đã “tích cực đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”¹². Bên cạnh đó, “Đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn bị động, hiệu quả chưa cao”¹³. Từ đó, Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch”¹⁴. NQTƯ 4 khóa XII của Đảng về “Tăng cường xây

dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” nhấn mạnh: Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phản từ cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Bảo vệ nền tảng tư tưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng, việc tăng cường đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, luận điểm xuyên tạc là đòi hỏi khách quan, nhiệm vụ cấp bách trước mắt, đồng thời cũng là nhiệm vụ thường xuyên, cơ bản, lâu dài thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1, 2, 3, 4, 11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 12, tr. 406, 407, 410, 621, 672

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb Sự thật, H, 1977, tr. 5-6

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương, Ban Chỉ đạo tổng kết lý luận: *Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận-thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986-2006)*, lưu hành nội bộ, Nxb CTQG, H, 2005, tr. 126

7, 8, 10. Dẫn theo “Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2019; kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020” của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trình bày tại kỳ họp Quốc hội khóa XIV, ngày 21-10-2019, báo *Nhân Dân*, ngày 22-10-2019

9. Theo đánh giá của US News and World Report 2019

12, 13, 14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 186, 192-193, 201.